

## HOSE 20/07/2015

VNINDEX 620.54 -8.09 -1.29%

KLGD 120,577,490 CP

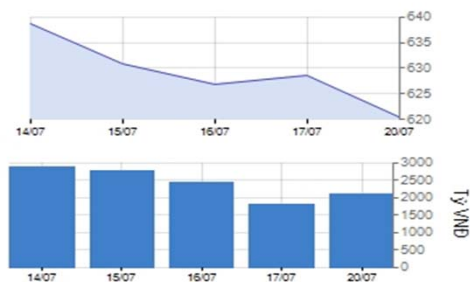
GTGD 2,098.92 Tỷ

GTR NDTNN 15.10 Tỷ

CP Tăng giá 72 CP

CP Giảm giá 145 CP

CP Đứng giá 87 CP



## Tâm điểm

▶ Áp lực bán lớn khiến chỉ số 2 sàn điều chỉnh mạnh

▶ Khối ngoại mua ròng 24 tỷ đồng trên cả 2 sàn

▶ Phân tích kỹ thuật

▶ Nhận định thị trường

▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## HNX 20/7/2015

HNXINDEX 85.93 -1.14 -1.31%

KLGD 54,986,355 CP

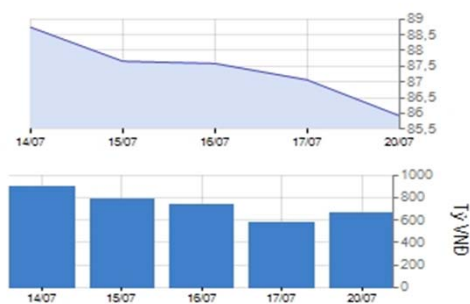
GTGD 666.58 Tỷ

GTR NDTNN 9.00 Tỷ

CP Tăng giá 61 CP

CP Giảm giá 113 CP

CP Đứng giá 205 CP



## Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
--------------------	--------------	-----	-----	-----	-----

### Theo thị trường

HOSE	1,177,742	13.7	2.6	18.0%	8.8%
HNX	146,086	10.3	1.7	11.2%	4.2%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,323,828</b>	<b>13.5</b>	<b>2.6</b>	<b>17.6%</b>	<b>8.4%</b>

### Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	7,153	9.3	0.9	9.2%	5.5%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	34,274	7.3	1.3	17.8%	10.0%
Thép và sản phẩm thép	34,378	9.5	1.2	19.6%	9.7%
Khai khoáng	11,696	63.3	6.7	-6.2%	-4.8%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	26,772	8.3	1.5	19.3%	9.6%
Xây dựng	38,835	12.3	1.4	6.1%	3.1%
Máy công nghiệp	9,027	7.7	1.3	16.6%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	9,864	7.8	1.4	17.9%	13.0%
Lốp xe	7,917	10.8	2.2	23.1%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	14,881	7.5	1.4	10.9%	7.6%
Thực phẩm	213,991	23.0	4.8	21.8%	15.4%
Dược phẩm	14,337	10.4	2.2	20.7%	13.8%
Phần mềm	18,765	10.9	1.9	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	26,757	6.9	1.4	21.4%	10.1%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	123,440	8.7	3.0	36.3%	25.0%
Bảo hiểm nhân thọ	43,890	35.3	3.5	10.3%	2.4%
Môi giới chứng khoán	28,008	14.7	1.5	10.2%	6.0%
Ngân hàng	385,206	16.9	2.1	11.2%	0.8%
Bất động sản	166,874	17.9	2.0	12.3%	3.6%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	30,197	6.8	1.1	20.2%	8.5%

## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 644.19 -6.84 -1.05%

HNX30 164.43 -3.05 -1.82%

## Thống kê thị trường

▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường

▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

**VietinBankSc**

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

► **Thị trường ngày 20.07.2015**

**Nhận định:** Thị trường điều chỉnh mạnh bởi các thông tin không tích cực ảnh hưởng tới nhóm cổ phiếu dầu khí. Bên cạnh đó, áp lực bán lên các cổ phiếu lớn đã tăng nóng trong thời gian vừa qua cũng là nguyên nhân khiến thị trường sụt giảm mạnh. Nhân tố hỗ trợ thị trường hôm nay phải kể đến là CTG, HNG giúp thị trường không giảm sâu thêm. Dòng tiền có sự dịch chuyển sang các cổ phiếu nhỏ.

*Xu hướng ngắn hạn:* Điều chỉnh và tích lũy

*Xu hướng dài hạn:* Đà tăng trung và dài hạn chưa bị phá vỡ

**Kháng cự:**

Vn-Index: 640, HNX-Index: 91-91.5

**Hỗ trợ:**

Vn-Index: 610-615, HNX-Index: 85.5-86

**Chiến lược đầu tư:**

- **Ngắn hạn:** Hạn chế bắt đáy khi áp lực bán đang còn mạnh

- **Dài hạn:** Xem xét những cổ phiếu của doanh nghiệp có kết quả kinh doanh tốt trong Quý 2/2015

► **Tin tức**

**Hoạt động doanh nghiệp**

**PXI - Doanh thu lớn, lãi quý II gấp 6,62 lần so với cùng kỳ**

Doanh thu thuần trong quý của PXI ở mức 308,3 tỷ đồng, tăng gấp 2,36 lần so với cùng kỳ. Trong cơ cấu doanh thu chủ yếu là doanh thu xây lắp. Lãi gộp cũng có mức tăng tương ứng khi đạt 29,84 tỷ đồng. Doanh thu cao, chi phí được tiết giảm tối đa. Kết thúc quý II công ty lãi sau thuế 10,1 tỷ đồng, bỏ xa con số 1,5 tỷ đồng ở cùng kỳ năm 2014. Tính chung cả 2 quý đầu năm công ty đạt 614,6 tỷ đồng doanh thu, gấp 2,72 lần so với cùng kỳ và hoàn thành 52,6% kế hoạch năm.

**Chứng khoán HCM: Lãi ròng quý 2 giảm 45% cùng kỳ**

CTCP Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh (HOSE: HCM) công bố lợi nhuận sau thuế quý 2/2015 đạt 52 tỷ đồng, giảm 45% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2015, HCM đạt 266 tỷ đồng doanh thu, giảm 37% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế của Công ty cũng giảm 54%, đạt gần 99 tỷ đồng.

**Vĩ mô trong nước**

**World Bank cảnh báo nợ công của Việt Nam tăng nhanh**

Sáng 20.7, Ngân hàng thế giới (WB) công bố Báo cáo về tình hình phát triển kinh tế Việt Nam. WB cho rằng vấn đề ngân sách của Việt Nam đang là mối quan ngại. Nợ công tăng nhanh trong những năm gần đây. Thêm vào đó, chi phí trả nợ chiếm gần 7,2% chi ngân sách và lấn át các khoản chi tiêu khác. World Bank chỉ rõ nợ tăng do thay đổi cơ cấu nợ. Do nhu cầu tài trợ ngân sách tăng nhanh hơn tốc độ tăng trưởng huy động vốn vay ưu đãi bên ngoài, Việt Nam chủ yếu dựa vào nợ trong nước để đáp ứng nhu cầu huy động vốn. Mặc dù nợ nước ngoài của chính phủ vẫn giữ ổn định khoảng 27-28% GDP trong giai đoạn 2010- 2014, nợ trong nước đã tăng nhanh từ 23,1% GDP năm 2010 lên 31,7% GDP năm 2014. Chi phí thanh toán nợ công đã tăng từ 22% năm 2010 lên gần 26% tổng thu ngân sách năm 2014. Chi phí trả lãi vay gần 7,2% chi ngân sách và lấn át các khoản chi tiêu khác. WB cho biết kinh tế Việt Nam tiếp tục phục hồi với mức tăng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) ước đạt 6,28% trong nửa đầu năm 2015. Trong khi đó đã xuất khẩu suy giảm và nhập khẩu tăng nhanh đã đẩy tài khoản vãng lai vào tình trạng thâm hụt trong quý I.2015.

**6 tháng, thâm hụt cán cân thương mại hơn 3 tỉ USD**

Theo số liệu thống kê mới nhất của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch XNK hàng hóa cả nước trong tháng 6 đạt 28,79 tỉ USD, tăng nhẹ 0,5% so với tháng trước.

Trong đó XK là 14,33 tỉ USD, tăng 4,6% so với tháng trước và NK là 14,47 tỉ USD, giảm 3,2%. Như vậy, trong tháng 6, cán cân thương mại hàng hóa thâm hụt 140 triệu USD. 6 tháng đầu năm, thâm hụt cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam ở mức 3,07 tỉ USD. Trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu (XNK) hàng hóa của Việt Nam đạt hơn 158,6 tỉ USD, trong đó XK đạt 77,77 tỉ USD và NK đạt 80,84 tỉ USD. Về XK, trong nửa đầu năm 2015, Mỹ tiếp tục là đối tác lớn nhất của Việt Nam khi XK sang thị trường này đạt 15,79 tỉ USD tăng 19,2% so với cùng kỳ năm 2014. Với EU là 14,89 tỉ USD tăng 12,4%; ASEAN 9,12 tỉ USD giảm nhẹ 1,6%; Trung Quốc 7,73 tỉ USD tăng 5,2%...

Về NK, Trung Quốc là thị trường lớn nhất cung cấp hàng hóa vào Việt Nam trong 4 tháng đầu năm 2015 với trị giá là 24,22 tỉ USD, tăng 23,2% so với cùng kỳ năm 2014. Nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc cũng đạt mức khá cao với 17,73 tỉ USD, tăng 31%, tiếp theo là ASEAN với 11,91 tỉ USD tăng 5,3%...

**Vĩ mô thế giới**

**Đô la Mỹ tăng gần 2% tuần qua**

Chỉ số đô la Mỹ tăng gần 2% trong tuần qua - tuần có biểu hiện tốt nhất kể từ tháng 5-2015 - do số liệu lạm phát và thị trường nhà đất của Mỹ mạnh mẽ, thúc đẩy Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) tăng lãi suất trước khi kết thúc năm nay.

**HOSE** 20/07/2015 VNINDEX 620.54 -8.09 -1.29% 120,577,490 CP 2,098.92 bil VND

### Áp lực bán lớn khiến chỉ số giảm sâu

-VN-INDEX đạt 620.54 điểm, giảm 8.09 điểm, tương ứng giảm 1.29%. Nền Hangging man hình thành tạo khoảng Gap cho thấy áp lực bán mạnh  
 - Chỉ số Stochastic Oscillator tiếp tục rơi khỏi vùng quá mua xuống 72  
 - Chỉ số RSI giảm mạnh từ 65 xuống 58  
 - MACD giảm và cắt xuống đường tín hiệu cho tín hiệu bán  
 - Chỉ số tiếp tục điều chỉnh trong ngắn hạn và hướng về đường MA20 đóng vai trò hỗ trợ gần nhất  
 -Vùng Kháng cự: 640, Hỗ trợ: 600-610



### HOSE Top 5 theo KLGD

OGC	0.1 (3.8%)	9,945,480
FLC	-0.3 (-3.5%)	5,738,970
MBB	-0.1 (-0.6%)	5,719,650
SSI	0.2 (0.8%)	4,501,720
CII	-1.1 (-4.1%)	4,330,130

### HOSE Top 5 theo % tăng

TTP	2.8 (6.9%)	23,000
KSS	0.1 (6.7%)	1,342,910
TDW	1.3 (6.3%)	2,700
HAX	0.6 (6.1%)	5,240
HTV	1.1 (6.1%)	10

### HOSE Top 5 theo % giảm

TNA	-2.5 (-7.0%)	10
AMD	-1.1 (-7.0%)	1,095,540
PTC	-0.8 (-7.0%)	290
AGM	-0.7 (-6.9%)	1,200
SAV	-0.8 (-6.7%)	10,680

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

SSI	33.9 tỷ	1,306,970
NCT	13.7 tỷ	129,850
CTG	13.5 tỷ	618,250
MSN	11.9 tỷ	128,470
DPM	11.1 tỷ	349,340

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HAG	-92.9 tỷ	- 4,968,400
IJC	-11.8 tỷ	- 1,046,960
VIC	-8.0 tỷ	- 186,640
NBB	-5.0 tỷ	- 221,780
GAS	-4.2 tỷ	- 70,060

<b>GD NDTNN</b>	<b>KL Ròng</b>	<b>GT Ròng (tỷ)</b>
HOSE	-965,000	15.10

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Hoạt động bán diễn ra mạnh mẽ ở hầu khắp các cổ phiếu vốn hóa lớn, kéo theo các mã khác đồng loạt giảm, chỉ số Vn-Index lao dốc mạnh
- ▶ Nhóm cổ phiếu bảo hiểm sau nhiều phiên tăng nóng quay trở lại giảm mạnh nhất, tiếp đến nhóm cổ phiếu dầu khí cũng sụt giảm mạnh do thông tin tiêu cực
- ▶ Nhân tố hỗ trợ tích cực giúp thị trường là CTG, cổ phiếu ngành ngân hàng duy nhất giữ được đà tăng và cổ phiếu HNG tăng trần trong ngày đầu tiên lên sàn
- ▶ Thanh khoản có sự gia tăng nhẹ so với phiên trước trong đó OGC dẫn đầu giao dịch với hơn 9.9 triệu, tiếp đến FLC, MBB 5.7 triệu, SSI 4.5 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua ròng 15 tỷ đồng, mua nhiều SSI gần 34 tỷ, NCT 13.7 tỷ, CTG 13.5 tỷ, MSN 11.9 tỷ, bán mạnh HAG gần 93 tỷ, IJC 11.8 tỷ, VIC 8 tỷ, NBB 5 tỷ...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	49.4	131,652.00	29.9	3.1	10.3%	0.9%
VNM	1,000.1	116.0	116,013.76	18.8	5.6	32.2%	24.9%
GAS	1,894.4	60.0	113,663.88	8.7	3.1	37.3%	25.9%
CTG	3,723.4	22.2	82,659.58	13.9	1.4	10.6%	0.9%
BID	3,148.1	25.0	78,703.09	13.8	2.1	15.8%	0.9%
VIC	1,835.2	42.6	78,177.50	30.0	3.0	13.1%	2.9%
MSN	735.8	94.0	69,165.97	58.4	4.6	8.1%	2.5%
BVH	680.5	61.0	41,508.76	35.3	3.5	10.3%	2.4%
HNG	708.1	33.5	23,722.82	-	-	11.6%	5.0%
HPG	732.9	30.5	22,354.47	7.5	1.2	25.2%	13.7%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	43.8	15,244.85	7.0	1.1	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	22.2	82,659.58	13.9	1.4	19.6	BAN
SSI	427.3	26.2	11,195.95	16.2	1.9	NA	TH.DOI
FPT	397.4	46.2	18,362.16	10.9	1.9	NA	TH.DOI
BID	3,148.1	25.0	78,703.09	13.8	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	60.0	113,663.88	8.7	3.1	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN									
1	SSI	21,351,223	0.44%	1,313,830	34.09	6,860	0.18	25,000	0.65	25,000	0.65
2	NCT	11,117,397	0.07%	129,850	13.70	-	-	-	-	-	-
3	CTG	14,496,065	0.30%	618,510	13.49	260	0.01	-	-	-	-
4	MSN	92,901,934	0.36%	138,970	12.89	10,500	0.97	-	-	-	-
5	DPM	88,777,125	0.26%	377,240	12.03	27,900	0.89	-	-	-	-
6	BID	893,203,526	0.02%	401,250	9.98	-	-	-	-	-	-
7	DXG	34,242,924	0.20%	568,130	9.95	150,000	2.62	-	-	-	-
8	KBC	86,341,094	0.31%	383,120	6.01	10,000	0.16	-	-	-	-
9	HPG	68,063,591	39.71%	176,930	5.35	17,010	0.52	-	-	-	-
10	PDR	46,332,030	13.41%	259,520	4.40	100	0.00	-	-	-	-
11	HHS	29,648,999	22.29%	211,000	4.36	-	-	-	-	-	-
12	BCG	19,569,000	0.92%	-	-	-	-	200,000	4.00	-	-
13	SAM	50,010,882	12.93%	290,000	3.67	22,400	0.29	-	-	-	-
14	PVD	31,555,788	38.59%	230,040	10.11	157,290	6.89	-	-	-	-
15	NT2	109,970,410	6.04%	274,770	6.29	150,000	3.43	-	-	-	-
16	BVH	161,910,988	25.21%	80,980	4.98	39,350	2.43	50,000	3.08	50,000	3.08
17	EIB	45,654,878	26.30%	158,250	2.27	-	-	-	-	-	-
18	DCM	248,390,713	2.08%	160,000	2.09	-	-	-	-	-	-
19	KDC	52,631,884	28.49%	31,960	1.47	1,030	0.05	-	-	-	-
20	SHP	43,616,958	2.46%	73,450	1.32	-	-	-	-	-	-
21	SJS	38,133,558	10.87%	51,880	1.19	1,000	0.02	-	-	-	-
22	FLC	198,836,090	11.47%	134,280	1.12	-	-	-	-	-	-
23	E1VFN30	14,811,570	25.57%	98,100	0.98	-	-	-	-	-	-
24	DQC	8,570,618	21.76%	20,000	0.96	-	-	-	-	-	-
25	STB	259,642,674	9.10%	150,650	2.84	100,000	1.88	-	-	-	-

<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN									
1	HAG	147,037,852	23.97%	237,060	4.40	5,460	0.10	-	-	#####	97.24
2	IJC	99,203,565	12.82%	39,440	0.45	#####	12.21	-	-	-	-
3	VIC	206,614,846	14.84%	195,860	8.36	382,500	16.35	-	-	-	-
4	NBB	7,119,128	36.79%	500	0.01	222,280	5.04	-	-	-	-
5	GAS	885,231,580	2.29%	124,170	7.48	194,230	11.66	-	-	-	-
6	NNC	3,561,907	21.92%	1,670	0.08	55,490	2.81	-	-	-	-
7	HSG	5,609,710	43.43%	-	-	53,000	2.27	-	-	-	-
8	BMP	-	49.00%	-	-	25,600	2.22	-	-	-	-
9	SKG	1,246,114	42.77%	300	0.02	39,100	2.21	-	-	-	-
10	DRC	9,922,643	38.14%	7,160	0.36	48,130	2.39	-	-	-	-
11	CSM	20,786,205	18.11%	14,180	0.57	58,010	2.33	-	-	-	-
12	OPC	6,331,578	16.17%	-	-	39,000	1.25	-	-	-	-
13	PPC	106,496,353	16.36%	45,760	1.00	102,710	2.25	-	-	-	-
14	ITA	274,068,092	16.31%	195,300	1.27	359,260	2.32	-	-	-	-
15	CII	9,719,819	37.93%	30,060	0.77	50,500	1.29	-	-	-	-
16	BIC	27,025,009	13.55%	4,100	0.10	25,000	0.62	-	-	-	-
17	BCI	11,327,135	35.94%	-	-	25,000	0.49	-	-	-	-
18	VCB	234,595,408	21.20%	25,670	1.28	35,300	1.76	50,000	2.49	50,000	2.49
19	MWG	1	49.00%	-	-	6,110	0.44	-	-	-	-
20	PVT	85,865,160	15.44%	20,000	0.25	45,420	0.57	59,580	0.75	59,580	0.75
21	NTL	26,673,590	7.06%	-	-	20,250	0.29	-	-	-	-
22	OGC	140,560,214	2.15%	-	-	50,000	0.13	-	-	-	-
23	PHR	24,484,470	18.88%	31,800	0.65	37,890	0.77	-	-	-	-
24	HVG	48,399,747	14.91%	-	-	6,000	0.12	-	-	-	-
25	KSB	4,896,977	21.79%	-	-	4,650	0.11	-	-	-	-

**HNX**      20/07/2015      HNX-Index      85.93      -1.14      -1.31%      54,986,355 CP      666.58 bil. VND

### Đà giảm mạnh khiến chỉ số phá vỡ ngưỡng hỗ trợ của MA30

-HNX-Index đạt 85.93 điểm, giảm 1.14 điểm, tương ứng giảm 1.31%. Cây nến đỏ thân dài cắt xuống đường MA30 cho tín hiệu bán, phá vỡ xu hướng tăng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index

- Chỉ số Stochastic Oscillator, RSI đều giảm mạnh cho thấy áp lực giảm điểm cao
- MACD giảm mạnh trong phiên hôm nay và cắt xuống đường tín hiệu cho tín hiệu bán
- Xu hướng tăng ngắn hạn của HNX-Index đã bị phá vỡ, khả năng chỉ số sẽ tiếp tục điều chỉnh



### HNX Top 5 theo KLGD

SHB	-0.3 (-3.3%)	5,176,720
KLF	-0.2 (-3.0%)	4,254,780
SCR	-0.1 (-1.1%)	3,443,660
PVX	-0.1 (-2.6%)	2,904,600
KVC	-0.1 (-0.4%)	2,624,000

### HNX Top 5 theo % tăng

MHL	0.7 (13.5%)	-
TV3	2.5 (9.8%)	1,200
HHC	2.9 (9.6%)	2,100
DPC	1.9 (9.6%)	1,700
VC3	3.5 (9.5%)	31,620

### HNX Top 5 theo % giảm

AMV	-0.4 (-10.0%)	2,100
CJC	-1.7 (-10.0%)	700
SHN	-1.5 (-10.0%)	673,810
SIC	-1.4 (-10.0%)	1,600
SVN	-0.4 (-10.0%)	4,300

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

PVS	6,2 tỷ	231,900
PVB	2,3 tỷ	63,000
SHB	1,4 tỷ	156,600
VCG	1,2 tỷ	87,800
VND	0,7 tỷ	50,100

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVC	-2,3 tỷ	95,000
PGS	-0,9 tỷ	40,200
BVS	-0,4 tỷ	24,800
TCT	-0,3 tỷ	4,900
PLC	-0,3 tỷ	10,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	498,100	9.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Áp lực bán trên HNX gia tăng mạnh bởi hàng loạt các cổ phiếu dầu khí như PVS, PGS, PVB, PVC...liên tục sụt giảm bởi những thông tin tiêu cực
- ▶ Lực cầu bắt đáy gia tăng nhưng lực cung lấn át khiến chỉ số tiếp tục sụt giảm mạnh, thanh khoản có sự gia tăng đáng kể so với phiên trước.
- ▶ Dòng tiền có sự dịch chuyển sang các cổ phiếu nhỏ, khá nhiều cổ phiếu nhỏ tăng giá nhưng không tạo ảnh hưởng đáng kể tới thị trường.
- ▶ Bên cạnh đó, các cổ phiếu chủ chốt khác đều giảm mạnh như SHB giảm 300đ và dẫn đầu về khớp lệnh với hơn 5 triệu, PVS giảm 500đ, ACB giảm 200đ...
- ▶ Khối ngoại vẫn duy trì mua ròng hơn 9 tỷ đồng, mua nhiều PVS 6.2 tỷ, PVB 2.3 tỷ, SHB 1.4 tỷ, VCG 1.2 tỷ...bán ròng PVC 2.3 tỷ, PGS 0.9 tỷ, BVS 0.4 tỷ...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	21.8	19,538.77	20.3	1.6	7.9%	0.5%
PVS	446.7	26.9	12,016.24	6.7	1.1	19.5%	6.9%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	-	71.3	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	8.7	7,708.93	10.4	0.8	7.3%	0.5%
VCG	441.7	13.3	5,874.75	14.7	1.0	7.2%	1.8%
PVI	222.3	19.7	4,379.04	15.9	0.8	4.9%	1.6%
VNR	131.1	23.5	3,080.28	12.2	1.1	9.7%	4.0%
NTP	62.0	47.0	2,912.74	7.1	1.8	23.1%	13.5%
CHP	126.0	18.4	2,318.39	8.7	1.6	20.3%	8.2%
PLC	80.8	28.2	2,278.52	8.1	1.7	24.4%	8.4%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	36.5	788.40	4.8	1.9	41.0	MUA
NDN	32.3	13.5	436.46	3.8	1.0	19.6	MUA
PVS	446.7	26.9	12,016.24	6.7	1.1	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.6	933.29	6.1	1.1	NA	TH.DOI
SCR	187.7	8.8	1,651.64	99.7	0.7	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.7	7,708.93	10.4	0.8	NA	TH.DOI

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
dangdth@vietinbanksc.com.vn
  
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
  
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
  
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
  
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
  
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
  - Dầu khí

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.